TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 136/2021/HS-PT Ngày: 24 - 9 - 2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Sỹ Tiến.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thi;
Ông Nguyễn Anh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số: 159/2021/TLPT-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo Thái Hữu KH do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2021/HS-ST, ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Thái Hữu KH (tên gọi khác: Không) - sinh ngày: 12/9/1975; nơi sinh: xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm ĐP, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Thái Hữu Ph và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); vợ Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977, có 3 người con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 23/9/2019 bị Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú *(Có mặt).*

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Đào Quang T, Trần Văn D, Nguyễn Thọ T1, Lê Thanh L, Phạm Văn L3 và Phan Văn K không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Phạm Văn L3 và Thái Hữu KH đi đến nhà Đào Quang T để chơi. Ngồi chơi được một lúc thì T nói với L3 và KH là "Anh em chú cháu ta ngồi đánh bài một hồi rồi ta đi phường luôn". Hiểu ý là T rủ đánh bạc nên L3 đã đồng ý. Sau đó, T lấy 2 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong nhà rồi cùng với L3 đi vào phòng ngủ của nhà T ngồi xuống chiếu nhựa màu đỏ đã trải sẵn trên nền nhà và chơi đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài 3 cây thắng thua bằng tiền, đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Trần Văn D và Nguyễn Thọ T1 đến chơi thấy T và L3 đang đánh bạc, còn KH thì ngồi xem, sau đó D, T1, KH cùng tham gia đánh bạc. Lúc này tất cả cùng thống nhất chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền, đặt cược từ 10.000 - 100.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày Lê Thanh L đến và cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Chơi được một lúc thì L thua hết tiền nên nghỉ và ra về trước. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Phan Văn K đến nhà T thấy các đối tượng đang đánh bạc, K ngồi xem. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày do thua gần hết số tiền mang theo nên D nói với K: "Có đồng mô đó không? cho anh vay một triệu để anh chơi" K hiểu là D vay tiền đánh bạc nên K đồng ý và đưa 1.000.000 đồng cho D vay. D cầm tiền vay được của K bỏ chung vào tiền còn lại của D đang sử dụng đánh bạc và tiếp tục chơi. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã ĐT, huyện Yên Thành kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 900.000 đồng, 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu nhựa màu đỏ, thu giữ tổng số tiền của các đối tượng 19.820.000 đồng.

Đến ngày 09/5/2021, L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đầu thú.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc đến thời điểm L ra về là 7.220.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 8.220.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc như sau: Đào Quang T sử dụng 500.000 đồng; Thái Hữu KH sử dụng 3.000.000 đồng; Trần Văn D sử dụng 1.500.000 đồng (Trong đó D có 500.000 đồng và 1.000.000 đồng D vay của K); Nguyễn Thọ T1 sử dụng 1.200.000 đồng; Phạm Văn L3 sử dụng 910.000 đồng; Lê Thanh L sử dụng 1.110.000 đồng.

Với nội dung như trên, Bản án Hình sự sơ thẩm số: 58/2021/HS-ST, ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: Thái Hữu KH 3 (ba) tháng tù về: "Tội đánh bạc".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ (Từ ngày 04/3/2021 đến ngày 10/3/2021).

Ngoài ra Bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt với các bị cáo Đào Quang T, Lê Thanh L, Trần Văn D, Nguyễn Thọ T1, Phạm Văn L3 và Phan Văn K; tuyên về chế định án treo và thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo; xử lý vật chứng, các biện pháp Tư pháp; án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2021, Bị cáo Thái Hữu KH kháng cáo với nội dung ngày 14/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử bị cáo 3 tháng tù về tội đánh bạc, xét nhân thân, thành tích của bản thân và gia đình, bị cáo cho rằng Tòa án nhân dân huyện Yên Thành tuyên hình phạt 3 tháng tù với bị cáo là quá nặng. Bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nộp các tài liệu xác định bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, Bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong công tác cứu hộ, cứu nạn tại Mỏ đá Lèn Cờ xã Nam Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An, được Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật cho nên được Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 3 tháng tù về tội đánh bạc là có căn cứ, vì vậy đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù không cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều Tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cung cấp thêm các tài liệu về Tình tiết giảm nhẹ cho nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Hữu KH 3 *(ba)* tháng tù về: "Tội đánh bạc"

Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận cho nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng trong thời hạn luật định. Hình thức và nội dung đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định pháp luật cho nên có cơ sở để được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:

Trên cơ sở các tài liệu điều tra, lời khai bị cáo và vật chứng thu giữ được xác định tại nhà Đào Quang T vào khoảng từ 14 giờ 00 phút ngày 03/3/2021 cho đến khi bị Công an xã ĐT bắt giữ vào lúc 17 giờ 15 phút cùng ngày Đào Quang T, Trần Văn D, Nguyễn Thọ T1, Lê Thanh L, Phạm Văn L3 và Thái Hữu KH cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng, được thua bằng tiền, mức đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng, khi đánh bạc có Phan Văn K cùng có mặt và giúp sức cho Trần Văn D vay tiền để đánh bạc. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc được xác định là 8.220.000 đồng. trong đó Thái Hữu KH sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, các bị cáo khác sử dụng từ 500.000 đồng đến 1.200.000 đồng. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị công an xã ĐT bắt giữ, thu giữ vật chứng lập Biên bản phạm tội quả tang. Đối với Phan Văn K không trực tiếp đánh bạc nhưng là đồng phạm với vai trò giúp sức, do vậy Bản án sơ thẩm đã kết luận và quyết định hình phạt với các bị cáo Đào Quang T, Trần Văn D, Nguyễn Thọ T1, Lê Thanh L, Phạm Văn L3 và Thái Hữu KH và Phan Văn K phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Thái Hữu KH xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ với bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do bị cáo có nhiều Tình tiết giảm nhẹ Bản án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên bản án sơ thẩm xác định tháng 9 năm 2019 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc cho nên được coi là có nhân thân xấu, bị cáo sử dụng

số tiền đánh bạc tương đối nhiều cho nên căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 3 tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các Tình tiết giảm nhẹ mới là bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì, bị cáo có thành tích xuất sắc, đột xuất trong công tác cứu hộ, cứu nạn tại Mỏ đá Lèn Cờ, xã Nam Thành, huyện Y vào tháng 4 năm 2011, được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Như vậy, bị cáo có thành tích xuất sắc trong cứu hộ, cứu nạn tai nạn lao động. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhiều Tình tiết giảm nhẹ, hành vi đánh bạc của bị cáo là đồng phạm, bị cáo phạm tội thuộc loại ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo có ba Tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và một T1 tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo cơ nơi cư trú ổn định. Tuy bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã gần hai năm, căn cứ vào tính chất vụ án, vai trò bị cáo, các Tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xét thấy, chưa cần bắt chấp hành hình phạt tù, có thể cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Từ các căn cứ trên, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hướng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận cho nên bị cáo không phải chịu án phì hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Hữu KH, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

2. Tuyên bố bị cáo: Thái Hữu KH phạm tội: "Đánh bạc"

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Thái Hữu KH 3 *(Ba)* tháng tù cho hưởng án treo; Thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Thái Hữu KH cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã ĐT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Thái Hữu KH không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND H. Yên Thành;
- VKSND H. Yên Thành;
- CCTHADS H. Yên Thành;
- UBND xã ĐT;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa HS, HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Sỹ Tiến